

Số: 55 /TB-PHĐHLN-TCKT

Đồng Nai, ngày 07 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc chi trả Học bổng KKHT Học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 cho sinh viên bậc Đại học hệ chính quy

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai về việc cấp học bổng KKHT Học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 cho sinh viên bậc Đại học hệ chính quy.

Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai thông báo tới các sinh viên đạt Học bổng KKHT Học kỳ 1 năm học 2025-2026, đến phòng Tài chính kế toán cung cấp thông tin số tài khoản để nhận chế độ theo quy định.

(Danh sách sinh viên kèm theo)

Thời gian cung cấp thông tin : Từ ngày **07/5/2026** đến hết ngày **15/5/2026**.

Lưu ý:

1. Sinh viên cung cấp tài khoản chính chủ và đã kích hoạt giao dịch được.
2. Một số sinh viên đã cung cấp số tài khoản ngân hàng từ học kỳ trước, đề nghị các em kiểm tra lại thông tin của mình. Sinh viên nào có thay đổi số tài khoản hoặc sai sót thì lên phòng Tài chính kế toán để được cập nhật lại (Trường hợp thông tin tài khoản do sinh viên cung cấp khác Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và sai thông tin cung cấp lần 1 thì sinh viên phải chịu phí chuyển khoản, phí sẽ được trừ vào chế độ chi trả của sinh viên).

Liên hệ/gặp cô Mi – SĐT/Zalo: 0332.444.778 tại Phòng Tài chính kế toán để cung cấp thông tin.

Nhà trường kính đề nghị các Khoa chuyên môn, GVCN/Cố vấn học tập các lớp thông báo đến sinh viên của lớp mình để thực hiện.

Rất mong được sự phối hợp của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Khoa chuyên môn;
- Website PH;
- Lưu: VT, TCKT.

TL. GIÁM ĐỐC
TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Đỗ Thị Thắm

DANH SÁCH THÔNG TIN STK SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KKHT HK 1_ NĂM HỌC 2025-2026 (ĐHCQ)

*(Ban hành kèm theo Thông báo số: 55/QĐ-PHĐHLN-TCKT ngày 07 tháng 5 năm 2026
của Giám đốc Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)*

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
A	Loại Xuất sắc								
I	Khoa CN&KT								
1	237480104020	Nguyễn Văn	Quốc	K68_HTTT	SV Xuất sắc	10.250.000	9704229203408570508	MBbank	
2	237580108001	Nguyễn Lan	Anh	K68_TKNT	SV Xuất sắc	10.250.000	0799744048	MBbank	
3	257480104001	Phan Vũ Trâm	Anh	K70_HTTT	SV Xuất sắc	10.250.000	1054337685	Vietcombank	
4	257580108005	Bùi Ngọc	Hương	K70_TKNT	SV Xuất sắc	10.250.000	0346938112	MBBank	
II	Khoa Kinh tế								
5	227340301028	Trương Quỳnh	Như	K67_KT	SV Xuất sắc	8.950.000			
6	227340101011	Phan Thị	Hương	K67_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	4705205400818	Agribank	
7	227340101017	Trần Thị Quỳnh	Nhung	K67_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	1016643800	Vietcombank	
8	237340301033	Trần Bích	Ngọc	K68_KT	SV Xuất sắc	8.950.000	1037632646	Vietcombank	
9	237340301052	Nguyễn Anh	Thư	K68_Logictis&CCU	SV Xuất sắc	10.250.000	19037705701018	Techcombank	
10	237340101021	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	K68_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	9923137355	Vietcombank	
11	237340101029	Nguyễn Thị Thanh	Lương	K68_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000			
12	237340201005	Trần Trần Đông	Nghi	K68_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000	8813629035	MBbank	
13	247340301039	Nguyễn Nhi Thục	Quyên	K69_KT	SV Xuất sắc	8.950.000	1016179423	Vietcombank	
14	247340301005	Nguyễn Thị Xuân	Mai	K69_KT	SV Xuất sắc	8.950.000	4406925032005	MBbank	
15	247510605034	Trương Thanh	Trà	K69_Logictis&CCU	SV Xuất sắc	10.250.000	0966525470	MBbank	
16	247510605019	Hồ Mỹ	Dung	K69_Logictis&CCU	SV Xuất sắc	10.250.000	1030120337	Vietcombank	
17	247810103013	Nguyễn Thị Thanh	Quyên	K69_QTDVDL&LH	SV Xuất sắc	9.450.000	0375946603	MBbank	
18	247340101014	Lê Huyền	Trần	K69_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	0868844070	OCB	
19	247340101023	Nguyễn Vũ Thiên	Phúc	K69_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	1055467586	Vietcombank	
20	247340101005	Lê Nhật	Hào	K69_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000	1048931574	Vietcombank	
21	247340301017	Phan Lê Xuân	Linh	K69_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000	1048931351	Vietcombank	



STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
22	247340201006	Trần Đăng	Khoa	K69_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000	1041263683	Vietcombank	
23	257340301056	Vi Thị Như	Quỳnh	K70_KT	SV Xuất sắc	8.950.000			
24	257340301033	Lê Minh	Tuấn	K70_KT	SV Xuất sắc	8.950.000			
25	257340301008	Nguyễn Tấn	Hiếu	K70_KT	SV Xuất sắc	8.950.000			
26	257340101008	Nguyễn Văn	Danh	K70_QTKD	SV Xuất sắc	8.950.000			
27	257340201025	Nguyễn Hoàng	Quý	K70_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000			
28	257340201012	Trần Ngọc Phương	Quỳnh	K70_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000			
29	257340201006	Lê Phạm Thị Kim	Ngân	K70_TCNH	SV Xuất sắc	8.950.000			
30	257510605010	Nguyễn Tuấn	Đạt	K70A_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
31	257510605058	Dương Như	Uyên	K70A_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
32	257510605026	Lê Trúc	Ly	K70A_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
33	257510605084	Lê Thị Thu	Hoài	K70B_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
34	257510605024	Phạm Thị Ngọc	Linh	K70B_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
35	257510605061	Phạm Thị Như	Ý	K70B_Logictis&CCU'	SV Xuất sắc	10.250.000			
III	Khoa Lâm học								
36	237850103025	Hồng Ngọc Thủy	Tiên	K68_QLDD	SV Xuất sắc	9.450.000	0937807771	MBbank	
37	237850103011	Võ Nguyễn Bảo	Ly	K68_QLDD	SV Xuất sắc	9.450.000	2712219999	Techcombank	
38	247850103027	Nguyễn Quang	Thanh	K69_QLDD	SV Xuất sắc	9.450.000	9966074267	Vietcombank	
39	257850103015	Nguyễn Tấn	Sáng	K70_QLDD	SV Xuất sắc	9.450.000			
IV	Khoa Nông học								
40	227620112001	Đào Công	Danh	K67_BVTV	SV Xuất sắc	10.250.000	5411205174013	Agribank	
41	227640101009	Trần Phạm Quang	Đạt	K67A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	6430172640	BIDV	
42	227640101012	Huỳnh Dương Như	Đoan	K67A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	103870993040	Vietinbank	
43	227640101028	Phạm Thị Hồng	Khoán	K67B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	5901060716	BIDV	
44	227640101021	Nguyễn Đức	Hoà	K67B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	040111422437	Sacombank	
45	227640101068	Trần Gia	Huy	K67B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	9926578954	Vietcombank	
46	237620112018	Nguyễn Trung	Kiên	K68_BVTV	SV Xuất sắc	10.250.000			

HIỆ
 PH
 ƯỚC
 AM I
 TÍNH
 VG ĐA

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
47	237640101102	Nguyễn Vũ Phương	Thùy	K68A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	1038988614	Vietcombank	
48	237640101098	Tiêu Ngọc Như	Quỳnh	K68A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
49	237640101071	Phạm Thị Diễm	Quỳnh	K68A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
50	237640101083	Trần Đan	Duy	K68B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	0397133019	MBbank	
51	237640101082	Viên Trúc	Quỳnh	K68B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	153704070016489	HDBank	
52	237640101078	Nguyễn Thành	Đô	K68B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	4304205329853	Agribank	
53	247620112001	Trần Minh	Cảnh	K69_BVTV	SV Xuất sắc	10.250.000	686828032006	MBbank	
54	247620110006	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	K69_KHCT	SV Xuất sắc	10.250.000	0385936017	MBbank	
55	247640101065	Bùi Tấn	Dũng	K69A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	1048875951	Vietcombank	
56	247640101092	Nguyễn Hải	My	K69A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	8864423955	BIDV	
57	247640101077	Nguyễn Phúc Như	Ý	K69A_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	1028771910	Vietcombank	
58	247640101057	Đàm Kim	Phụng	K69B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
59	247640101088	Nguyễn Nhật	An	K69B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	41179597	ACB	
60	247640101089	Nguyễn Việt	Sang	K69B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000	0345465524	Mbbank	
61	257640101114	Trần Thị Hồng	Nguyệt	K70B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
62	257640101092	Nguyễn Văn	Phong	K70B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
63	257640101110	Nguyễn Thị Minh	Vân	K70B_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
64	257640101066	Nguyễn Đức	Cường	K70C_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
65	257640101048	Nguyễn Tuấn Minh	Thành	K70C_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
66	257640101111	Đặng Thị Hồng	Vân	K70C_TY	SV Xuất sắc	10.250.000			
V	Khoa TN&MT								
67	227850101013	Đặng Anh	Hào	K67_QLTN&MT	SV Xuất sắc	9.450.000	92886598888	TPBank	
68	227620211017	Lê Thị Bích	Nhung	K67_QLTNR	SV Xuất sắc	10.250.000	0366887205	MBbank	
69	237850101009	Nguyễn Hải	Nam	K68_QLTN&MT	SV Xuất sắc	9.450.000	19071907006013	Techcombank	
70	237620211018	Lê Ngọc	Trang	K68_QLTNR	SV Xuất sắc	10.250.000	5905205706684	Agribank	
71	247620211051	Nguyễn Thanh	Tùng	K69_QLTNR	SV Xuất sắc	10.250.000	1041163015	Vietcombank	
72	247620211041	Nguyễn Hà	Tây	K69_QLTNR	SV Xuất sắc	10.250.000	0344440881	MBbank	

VÀ A
HIỆP
ĐẠI
HIỆP
ÔNG
10CL

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
73	257850101016	Nguyễn Lâm Khánh	Tường	K70_QLTN&MT	SV Xuất sắc	9.450.000			
74	257620211034	Trần Thị Hương	Mơ	K70_QLTNR	SV Xuất sắc	10.250.000			
B	Loại Giải								
I	Khoa CN&KT								
75	247480104006	Vũ Công	Minh	K69_HTTT	SV Giỏi	9.750.000	0937130924	MBbank	
76	247580108004	Mạc Thị Tú	Phú	K69_TKNT	SV Giỏi	9.750.000			
77	247580108009	Phạm Chí	Kha	K69_TKNT	SV Giỏi	9.750.000			
78	257480104007	Trần Đình	Hoàng	K70_HTTT	SV Giỏi	9.750.000			
79	257580108012	Phạm Thị	Thư	K70_TKNT	SV Giỏi	9.750.000			
II	Khoa Kinh tế								
80	227340301017	Phan Thị Bích	Huệ	K67_KT	SV Giỏi	8.450.000	1016873350	Vietcombank	
81	237340301049	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Giang	K68_KT	SV Giỏi	8.450.000	100878931713	Vietinbank	
82	237340301012	Lã Thị Bích	Phương	K68_KT	SV Giỏi	8.450.000	1043738880	Vietcombank	
83	247340301028	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	K69_KT	SV Giỏi	8.450.000			
84	247510605006	Đình Nguyễn Quỳnh	Như	K69_Logictis&CCU	SV Giỏi	9.750.000	07730539150105	MBbank	
85	257340301009	Phạm Thị	Hoài	K70_KT	SV Giỏi	8.450.000			
86	257810103027	Đào Cẩm	Hồng	K70_QTDVDL&LH	SV Giỏi	8.950.000			
87	257810103019	Trương Gia	Di	K70_QTDVDL&LH	SV Giỏi	8.950.000			
88	257340101058	Tạ Hoàng Trúc	Anh	K70_QTKD	SV Giỏi	8.450.000			
89	257340101022	Nguyễn Trúc	Ngân	K70_QTKD	SV Giỏi	8.450.000			
90	257340101002	Lê Thị Minh	Anh	K70_QTKD	SV Giỏi	8.450.000			
91	257340101003	Lê Ngọc	Ánh	K70_QTKD	SV Giỏi	8.450.000			
III	Khoa Lâm học								
92	227850103037	Hoàng Phan Mỹ	Triều	K67_QLDD	SV Giỏi	8.950.000	9774494969	Vietcombank	
93	227850103057	Phùng Thị Kim	Oanh	K67_QLDD	SV Giỏi	8.950.000	1050495625	Vietcombank	
94	227850103038	Huỳnh Nhật	Tuấn	K67_QLDD	SV Giỏi	8.950.000	0369802423	MBbank	
95	227850103032	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	K67_QLDD	SV Giỏi	8.950.000	0339512306	MBbank	

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
96	247850103010	Lê Minh	Thuận	K69_QLDD	SV Giỏi	8.950.000	0396117565	Vietinbank	
97	257620205012	Đoàn Ngọc	Phước	K70_LS	SV Giỏi	9.750.000			
IV	Khoa Nông học								
98	257620110006	Lê Văn	Phúc	K70_BVTV	SV Giỏi	9.750.000			
99	257620112022	Trịnh Duy	Lộc	K70_BVTV	SV Giỏi	9.750.000			
100	257640101036	Nguyễn Yến	Nhi	K70A_TY	SV Giỏi	9.750.000			
101	257640101021	Nguyễn Chí	Khanh	K70A_TY	SV Giỏi	9.750.000			
102	257640101035	Vũ Nguyễn Yến	Nhi	K70A_TY	SV Giỏi	9.750.000	07080748690818	MBbank	
V	Khoa TN&MT								
103	247850101022	Trần Võ Thanh	Xuân	K69_QLTN&MT	SV Giỏi	8.950.000	101883063561	VietinBank	
104	247850101028	Trần Ngọc Thúy	An	K69_QLTN&MT	SV Giỏi	8.950.000	19075150732019	Techcombank	
105	247620211003	Nguyễn Thanh	Doan	K69_QLTNR	SV Giỏi	9.750.000			
106	257640101014	Đặng Minh	Hiệu	K70_QLTN&MT	SV Giỏi	8.950.000	0923005803	MBbank	
107	257620211018	H'	Thúy	K70_QLTNR	SV Giỏi	9.750.000	5306205149054	Agribank	
C	Loại Khá								
I	Khoa Lâm học								
108	247580108020	Nguyễn Thị Phương	Giang	K69_TKNT	SV Khá	9.250.000			
109	237810103006	Đa Krong	Thuỳn	K68_QTDVDL&LH	SV Khá	8.450.000	0345134530	MBbank	
110	257620105007	Nguyễn Phương	Linh	K70_CN	SV Khá	9.250.000			
		Tổng				1.053.800.000			

(Số tiền bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng)